



TUẦN 11

Thứ ba ngày 15 tháng 11 năm

Chiều **LUYỆN TẬP**

Tiết 1-Toán:

I. Mục tiêu:

- Giúp học sinh ôn cách tính tổng nhiều số thập phân.
- Ôn tìm số trung bình cộng.

II. Chuẩn bị:

- Vở BT.

III. Các hoạt động dạy học :

1. Kiểm tra bài cũ:

2. Bài mới:

* Giới thiệu bài:

Bài 1: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập. Đặt tính rồi tính.

- Học sinh làm bài vào vở, 3 hs lên bảng. Giáo viên chữa bài

$23,75 + 8,42 + 19,83$	$48,11 + 26,85 + 8,07$	$0,93 + 0,8 + 1,76$
$\begin{array}{r} 23,75 \\ + 8,42 \\ 19,83 \\ \hline 52,00 \end{array}$	$\begin{array}{r} 48,11 \\ +26,85 \\ 8,07 \\ \hline 83,03 \end{array}$	$\begin{array}{r} 0,93 \\ + 0,8 \\ 1,76 \\ \hline 3,49 \end{array}$

Bài 2: Học sinh nêu yêu cầu bài toán. Tính bằng cách thuận tiện nhất.

- Gv hướng dẫn hs áp dụng tính chất giao hoán của phép cộng để đưa các số hạng tròn chục về với nhau. Chẳng hạn: $2,96 + 4,85 + 3,04 = 2,96 + 3,04 + 4,85 = 6 + 4,85 = 10,85$

- 1 HS lên bảng làm. Lớp làm vở BT.
- HS nhận xét chữa bài bạn, gv nhận xét chốt kết quả đúng.

Bài 3: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- HD học sinh tính kết quả từng vế rồi so sánh. Lớp làm vở BT.
- HS nhận xét chữa bài bạn, gv nhận xét chốt kết quả đúng.

Bài 4: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- HD học sinh tóm tắt rồi giải bài toán:

* Tóm tắt:

Bài giải.

Ngày 1 bán: 32,7 m

Ngày 2 bán được là:

Ngày 2 bán: nhiều hơn 4,6

$$32,7 + 4,6 = 37,3 \text{ (m)}$$

Ngày 3 bán: trung bình ngày 1 và 2. Ngày 3 bán được là:

Tính ngày 3 ?

$$(32,7 + 37,3) : 2 = 35 \text{ (m)}$$

Đáp số: 35 mét vải

3. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài học.
 - Về nhà học bài và xem bài mới.
-

Tiết 2- Mĩ thuật:

**GIỚI THIỆU SƠ LƯỢC
VỀ ĐIÊU KHẮC CỔ VIỆT NAM**

I. Mục tiêu:

- Học sinh được biết tên và hình ảnh của một số tác phẩm tiêu biểu của điêu khắc truyền thống Việt Nam được in trong SGK.
- Học sinh hiểu sơ lược nội dung của những tác phẩm đó.
- Giáo dục lòng tự hào về nền văn hoá truyền thống của ông cha bao đời tạo dựng.

II. Chuẩn bị:

- SGK; SGV.
- Tranh ảnh trong SGK.
- Tượng tròn thật và phù điêu thật (*đồ chơi*)
- Suu tầm thêm một số tranh ảnh điêu khắc truyền thống.

III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

1. Phương pháp: thuyết trình, thảo luận nhóm.
2. Kỹ thuật: đặt câu hỏi.

III. Các hoạt động dạy học:

**Giới thiệu bài:*

1. Hoạt động 1: Giới thiệu về điêu khắc và điêu khắc truyền thống Việt Nam

- Phân chia lớp thành 3 – 4 nhóm để tổ chức các hoạt động trong giờ học.
- Đưa ra một bức tượng tròn và một bức phù điêu để học sinh so sánh rút ra nhận xét sự giống nhau và khác nhau của 2 tác phẩm

- GV kết luận: Đây là 2 tác phẩm điêu khắc :

+ Giống nhau :

- Cùng nội khối và cảm nhận khối bằng mắt và tay.

+ Khác nhau :

- Tượng tròn cảm nhận được từ nhiều phía.

- Phù điêu cảm nhận được từ 1 phía.

- GV đưa tranh 2 tác phẩm điêu khắc truyền thống trong SGK (*1 tượng tròn và 1 phù điêu*) và giới thiệu :

+ Đây là những tác phẩm điêu khắc được làm và đặt trong đình, chùa, tháp... từ rất lâu.

+ Những tác phẩm này do những người thợ thủ công có đôi bàn tay khéo léo và óc tưởng tượng phong phú làm ra. Họ được gọi là những nghệ nhân và họ không để lại tên trên tác phẩm.

+ Những tác phẩm này được làm bằng những vật liệu quen thuộc như: Gỗ, đá,

2. Hoạt động 2: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu nội dung tác phẩm

- Nội dung, hình thức thể hiện và giá trị của một số tác phẩm điêu khắc truyền thống đã được giới thiệu trong SGK .

- Giới thiệu 3 pho tượng : Phật Adidà, Phật Bà Quan Âm nghìn mắt nghìn tay và tượng Vũ nữ Chăm

+ Gọi ý cho các nhóm thảo luận về :

- Thể loại tượng tròn hay phù điêu? được làm ở đâu?

- Chất liệu của tác phẩm?

+ HS đọc nội dung trong sách giáo khoa và thảo luận về nội dung của 3 bức tượng đó.

GV kết luận :

+ Đây là 3 bức tượng tròn được làm bằng các chất liệu gỗ và đá.

(+) Tượng phật Adidà :

- Là tượng về một vị phật trông coi cõi Tây phương, thế giới cực lạc trong quan niệm của phật giáo. Phật có tấm lòng từ bi phù hộ cho những người làm việc thiện.

- Tượng thật cao gần 2 mét được đặt trên một bông hoa sen tuyệt đẹp. Tất cả được đặt trên một bệ đá hình bát giác với những hình chạm trổ hoa lá tinh xảo. Phật được tạc ngồi trong tư thế thoải mái.

- Cách tạc tượng bằng đá rất khéo léo gợi cho người xem có cảm giác về chiếc áo mỏng, buong chùng, uốn lượn theo những nếp cong mềm mại bó sát cơ thể. Những nét khắc đá tài hoa cũng cho ta cảm nhận về một vẻ mặt thuần hậu đang mỉm cười của đức phật , với chiếc mũi dọc dừa, cổ cao 3 ngón, gò mắt cao thanh tú đã diễn tả trí tuệ cao siêu và một nội tâm sâu lắng.

- Đây là một bức tượng to lớn nhất tạc bằng đá của Việt Nam được làm từ thời nhà Lí.

(+) Tượng phật bà quan âm nghìn mắt nghìn tay.

- Được làm khoảng năm 1656. Tượng có chiều cao toàn bộ gần 4 mét. Quan âm ngồi trên bông hoa sen và được con rồng đội qua biển. Tượng có hình dáng thon thả hơn tượng Phật Adidà. Với hệ thống các cánh tay to nhỏ, trong lòng mỗi bàn tay có hình một con mắt được xếp thành vòng hào quang phía sau. Có 1 đôi cánh tay kết ấn liên hoa và hai đôi cánh tay kết ấn Tam muội, còn lại các đôi tay khác đều dang ra hai bên cân đối, nhịp nhàng nhìn như từ một đôi tay được dịch chuyển trong các động tác khác nhau.

- Tượng phật bà quan âm nghìn mắt nghìn tay là tác phẩm độc đáo bậc nhất của nền mỹ thuật tạo hình điêu khắc Việt Nam.

+ Tượng Vũ nữ Chăm

- Được làm theo tín ngưỡng dân tộc Chăm. Đây là tượng vũ nữ đang múa điệu Apxara được làm bằng đá sa thạch, cao 62 cm.

- Tượng được làm vào khoảng cuối thế kỉ thứ 10, hình tượng vũ nữ được diễn tả bằng đá nhưng rất uyển chuyển, tư thế uốn cong toàn bộ, thân hình được nổi lên vừa phô diễn vẻ đẹp con người, vừa mang vẻ đẹp nội tâm và luôn toát lên tính thẩm mỹ thanh cao.

- Tượng Vũ nữ là một trong những tượng đẹp được gắn bên ngoài các tháp của người Chăm ở Mỹ Sơn (tỉnh Quảng Nam)

+ Ngoài một số tượng tròn vừa xem, điêu khắc cổ còn có những tác phẩm phù điêu, chạm khắc rất đẹp. Những tác phẩm này được thể hiện ở những bệ tượng bằng đá, những phần gỗ trong đình, trong các nhà chùa vvv...

- Những tác phẩm phù điêu, chạm khắc có nội dung phản ánh các mặt đời sống của người lao động cùng chung sống trong cộng đồng.

- Phản ánh cảnh sinh hoạt: Chèo thuyền

- Phản ánh cảnh vui chơi, hội hè: Đá cầu.

3. Củng cố, dặn dò:

+ Giáo viên giao nhiệm vụ cho các nhóm HS thảo luận và trình bày lại các vấn đề đã được nghe.

- Nhóm 1: Kể về tượng Phật Adidà

- Nhóm 2: Kể về tượng phật bà quan âm nghìn mắt nghìn tay

- Nhóm 3: Kể về tượng Vũ nữ Chăm

- Nhóm 4: Kể về 2 tác phẩm chạm khắc trong SGK

+ Giáo viên kể thêm 1 số tác phẩm đã gợi ý trong SGK như: Tượng Tuyết Sơn, tượng La Hán chùa Tây Phương vvv...

+ Giá trị của các tác phẩm điêu khắc cổ rất đáng trân trọng và tự hào, học tập tốt và trang bị ý thức thẩm mỹ lành mạnh cho mình là góp phần giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của cha ông ta đã trao truyền lại.

+ Kết thúc bài học có thể hát lại một bài hát dân ca trong chương trình hát nhạc đã học hoặc cho học sinh xem một số tư liệu qua tranh ảnh, băng hình

Tiết 3- LTVC: LUYỆN: ĐẠI TỪ XUNG HỘ

I. Mục tiêu:

- Ôn khái niệm về đại từ xưng hô.

- Nhận biết đại từ xưng hô trong đoạn văn; chọn đại từ xưng hô thích hợp điền vào ô trống.

II. Chuẩn bị:

-Vở bài tập Tiếng Việt 5

III. Các hoạt động dạy học :

1. Kiểm tra bài cũ:

2. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Ôn Đại từ xưng hô.

Bài 1: YCHS làm vào vở. YCHS trả lời. Nhận xét, chữa bài.

+Thỏ: xưng **ta**, gọi Rùa là **chú em**: thái độ kiêu căng, coi thường

+Rùa: xưng **tôi**, gọi **anh**: Tự trọng, lịch sự với thỏ.

Bài 2: HS làm, 1HS làm bảng phụ. Nhận xét, chữa bài:

Lời giải: Thứ tự cần điền là: **Tôi – Tôi – Nó – Tôi – Nó**

3. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.

Thứ tư ngày 16 tháng 11 năm

Ngày soạn: 13/11/

Ngày giảng: 16/11/

Sáng

Tiết 1-Tập đọc: TIẾNG VỌNG (không dạy)
ÔN : CHUYỆN MỘT KHU VƯỜN NHỎ

I. Mục tiêu:

1. Đọc diễn cảm bài văn với giọng hồn nhiên(bé thu); giọng hiền từ (người ông)
2. Rèn kỹ năng đọc diễn cảm bài văn kể.
3. Giáo dục:Tình yêu thiên nhiên.

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa bài đọc trong SGK.

III. Các hoạt động dạy học :

1. Kiểm tra bài cũ:

Hai học sinh đọc bài: Cái gì quý nhất?

Nêu nội dung của bài?

2. Bài mới:

* Giới thiệu bài : Chuyện một khu vườn nhỏ

a. Luyện đọc:

Tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó (Lưu ý các tiếng dễ lẫn (*săm soi,rủ rỉ,nhọn hoắt...*))

-GV đọc mẫu toàn bài giọng đọc đúng giọng hồn nhiên của cháu,gọng hiền từ của người ông;Nhấn giọng ở những từ ngữ gọi tả.

2.3.Tìm hiểu bài: Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi 1,2,3 trong sgk.

Lồng ghép GDMT: Qua câu trả lời của HS liên hệ GD: *Loài chim chỉ bay đến sinh sống,làm tổ,cát ở những nơi có cây cối,có môi trường thiên nhiên sạch đẹp.Mỗi chúng ta phải có ý thức yêu quý,bảo vệ ,giữ gìn môi trường thiên nhiên Xanh- Sạch –Đẹp.*

Chốt ý rút nội dung bài(*Yêu cầu 1,y2*)

2.4.Luyện đọc diễn cảm:-Hướng dẫn giọng đọc -Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm đoạn 3 trong nhóm,thi đọc diễn cảm trước lớp.NX bạn đọc.GV NX đánh giá.

3.Củng cố-Dặn dò:Hệ thống bài.

- Nhận xét tiết học.
- Dặn HS chuẩn bị bài sau.

Tiết 2-Toán:

LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- Rèn luyện kỹ năng trừ hai số thập phân.

- Tìm một thành phần chưa biết của phép cộng, phép trừ với số thập phân.
- Cách trừ một số cho một tổng.

II. Chuẩn bị:

- Phiếu học tập làm bài tập 3.

III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

1. Phương pháp: thực hành, hỏi đáp.
2. Kỹ thuật: đặt câu hỏi.

IV. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra bài cũ:

- Gọi hai học sinh lên bảng làm bài tập 3 ở vở bài tập.
- Giáo viên nhận xét .

2. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Luyện tập.

Bài 1: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- Giáo viên gọi một học sinh làm mẫu một bài sau đó học sinh tự làm bài vào vở.

- Giáo viên chữa bài. Chú ý về cách đặt tính.

Bài 2: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- Học sinh tự làm bài vào vở. Giáo viên chữa bài nhận xét.

Bài 3: Học sinh đọc đề toán, tóm tắt đề toán.

- Học sinh nêu cách giải bài toán.
- Giáo viên cho học sinh giải vào phiếu học tập.
- Giáo viên chữa bài nhận xét.

Bài giải

Quả dưa thứ hai cân nặng là: $4,8 - 1,2 = 3,6$ (kg)

Quả dưa thứ nhất và quả dưa thứ hai cân nặng là:

$$4,8 + 3,6 = 8,4 \text{ (kg)}$$

Quả dưa thứ ba cân nặng là: $14,5 - 8,4 = 6,1$ (kg)

Đáp số: 6,1 kg

3. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài tập.
- Về nhà học bài và làm các bài tập ở SGK.
- Giáo viên nhận xét tiết học.

Tiết 3-Tập làm văn: TRẢ BÀI VĂN TẢ CẢNH

I. Mục tiêu:

- Biết rút kinh nghiệm bài văn về các mặt bố cục, trình tự miêu tả, cách diễn đạt, cách trình bày, chính tả.

- Nhận biết và sửa lỗi trong bài viết lại được một đoạn văn cho đúng hoặc hay hơn.

II. Chuẩn bị:

- Bảng phụ ghi những lỗi điển hình cần chữa trong bài.

III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

1. Phương pháp: hỏi đáp.

2. Kỹ thuật: đặt câu hỏi.

IV. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra bài cũ:

Không kiểm tra.

2. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Trả bài văn tả cảnh.

a, Nhận xét về kết quả làm bài của học sinh:

- Giáo viên treo bảng phụ.

- Giáo viên nhận xét kết quả làm bài.

Ưu điểm:

- Thể hiện đúng bố cục bài văn miêu tả. Một số em trình bày bài viết sạch sẽ và có lời văn hay: Cam, Vai.

Khuyết điểm:

- Dùng từ ngữ chưa chính xác với ngữ cảnh, vốn từ hạn chế, cách diễn đạt còn lủng củng.

b, Hướng dẫn học sinh chữa bài:

- Hướng dẫn học sinh chữa những lỗi cần chữa đã viết ở bảng phụ.

- Một số học sinh lên bảng chữa lỗi. Cả lớp tự chữa trên nháp.

- Hướng dẫn sửa từng lỗi trong bài.

- Học sinh đọc lời nhận xét của giáo viên phát hiện thêm lỗi trong bài làm của mình, sửa lỗi.

- Giáo viên theo dõi, kiểm tra học sinh làm.

- Hướng dẫn học sinh học tập những đoạn văn hay, bài văn hay.

- Mỗi học sinh chọn một đoạn văn để viết lại cho hay hơn.

- Một số học sinh tiếp nối nhau đọc trước lớp đoạn viết.

3. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.

- Về nhà học bài và xem bài mới.

Tiết 4-Khoa học: ÔN TẬP: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE

I. Mục tiêu:

- Ôn lại những kiến thức đã được học về cách phòng tránh HIV, viêm gan A, viêm não, sốt rét, sốt xuất huyết.

II. Chuẩn bị:

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

- Phiếu học tập.

III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

1. Phương pháp: thực hành, thảo luận nhóm.
2. Kỹ thuật: đặt câu hỏi.

IV. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra bài cũ:

Cho biết tuổi vị thành niên từ tuổi nào đến tuổi nào?

2. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Ôn tập: Con người và sức khỏe.

- Học sinh hoạt động theo nhóm và làm vào phiếu học tập nội dung sau:

+ Nêu nguyên nhân gây bệnh HIV, viêm não, viêm gan A?

+ Nêu cách phòng tránh các bệnh đó?

- Các nhóm thảo luận trong thời gian 5 phút.

- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

- Giáo viên nhận xét, bổ sung.

3. Củng cố, dẫn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.

- Về nhà học bài và xem bài mới.

Chiều

Tiết 1- Luyện Toán:

LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- Rèn luyện kỹ năng trừ hai số thập phân.
- Tìm một thành phần chưa biết của phép cộng, phép trừ với số thập phân.
- Cách trừ một số cho một tổng.

II. Chuẩn bị:

VBT

III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

1. Phương pháp: thực hành, thảo luận nhóm.

2. Kỹ thuật: đặt câu hỏi.

IV. Các hoạt động dạy học :

1. Kiểm tra bài cũ:

2. Bài mới:

*Giới thiệu bài:

Bài 1: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập. Đặt tính rồi tính.

- Học sinh làm bài vào vở BT, 1 em lên bảng. Giáo viên chữa bài.

Bài 2: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập. Tìm x.

- Giúp HS nhớ lại: cách tìm số hạng; số bị trừ; số trừ.
 - Học sinh làm bài vào vở BT, 4 em lên bảng. Giáo viên chữa bài.
- Bài 3:** Học sinh nêu yêu cầu của bài tập. Viết tiếp vào chỗ chấm thích hợp.
- Học sinh tự làm bài. Giáo viên chữa bài nhận xét.

4. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
 - Về nhà học bài và xem bài mới.
-

Tiết 2- Tập làm văn: LUYỆN TẬP THUYẾT TRÌNH, TRANH LUẬN

I. Mục tiêu:

- Nêu được những lí lẽ và dẫn chứng cụ thể và bước đầu biết cách diễn đạt gãy gọn, rõ ràng trong thuyết trình, tranh luận một vấn đề đơn giản.

II. Chuẩn bị:

- Một số tờ giấy khổ to kẻ bảng nội dung bài tập 1.

III. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

1. Phương pháp: phân tích mẫu, đóng vai.
2. Kỹ thuật: đặt câu hỏi.

IV. Các hoạt động dạy học :

1. Kiểm tra bài cũ:

Học sinh đọc mở bài gián tiếp, kết bài mở rộng cho bài văn tả con đường.

2. Bài mới:

**Giới thiệu bài:* Luyện tập thuyết trình, tranh luận.

Bài tập 1: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- Học sinh làm việc theo nhóm, viết vào giấy khổ to đã kẻ sẵn trong bảng.
- Vấn đề tranh luận: Cái gì quý nhất trên đời.
- Ý kiến và lý lẽ của mỗi bạn.
- Đại diện nhóm trình bày. Học sinh và giáo viên chữa bài.

Bài tập 2: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- Giáo viên phân tích ví dụ, giúp học sinh hiểu thế nào là mở rộng thêm lí lẽ và dẫn chứng.
- Giáo viên phân công mỗi nhóm đóng một nhân vật, suy nghĩ, trao đổi, chuẩn bị lí lẽ và dẫn chứng cho cuộc tranh luận.
- Cả lớp và giáo viên nhận xét.

3. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
 - Dặn HS chuẩn bị bài sau.
-

Tiết 3 - Âm nhạc: (Học hát) NHỮNG BÔNG HOA, NHỮNG BÀI CA

I. Mục tiêu:

- Hát đúng giai điệu và lời ca, biết hát kết hợp vỗ tay hoặc gõ đệm theo bài hát.

- Qua bài hát giáo dục các em thêm kính trọng và biết ơn thầy cô giáo

II. Chuẩn bị:

-GV: Một vài nhạc cụ gõ thông dụng

-HS: Sách GK âm nhạc lớp 5

III. Các hoạt động dạy học

1. Phần mở đầu:

-GV giới thiệu nội dung tiết học

2. Phần hoạt động

Nội dung: Học hát bài Những bông hoa, những bài ca

Hoạt động 1: Học hát

-GV giới thiệu bài. GV hát mẫu; HS đọc lời ca; GV dạy hát từng câu

Hoạt động 2: Hát kết hợp các hoạt động

- Hát kết hợp gõ theo phách, theo nhịp; Hát kết hợp vận động tại chỗ

3. Phần kết thúc.

-GV cho HS hát lại bài hát

-Dẫn HS ôn bài đã học và chuẩn bị bài học sau
